

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU ngày 29/10/2025
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 09-KH/BTGDVTU ngày
12/11/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về “Nâng cao chất
lượng, hiệu quả hoạt động mô hình “Dân vận khéo 1+10” ở thôn, tổ dân
phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2025 - 2030”**

Thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU ngày 29/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động mô hình “Dân vận khéo 1+10” ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2025 - 2030” (viết tắt là Đề án số 01-ĐA/TU); Kế hoạch số 09-KH/BTGDVTU ngày 12/11/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU ngày 29/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động mô hình “Dân vận khéo 1+10” ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2025 - 2030” (viết tắt là Kế hoạch số 09-KH/BTGDVTU); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU, Kế hoạch số 09-KH/BTGDVTU, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ được giao tại Đề án số 01-ĐA/TU, Kế hoạch số 09-KH/BTGDVTU bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của chính quyền; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; tăng cường trách nhiệm phục vụ Nhân dân của cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ.

1.3. Tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện dân chủ ở cơ sở; cải cách hành chính; xây dựng đạo đức công vụ, văn hóa công sở; phát triển chính quyền số, xã hội số; xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân.

1.4. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân khi triển khai các chương trình, dự án đầu tư, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng; hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh kéo dài, vượt cấp.

1.5. Chủ động nắm tình hình, tham mưu, phối hợp xử lý, giải quyết kịp thời các “điểm nóng”, những vấn đề bức xúc ở cơ sở; góp phần giữ vững ổn

định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân.

2. Yêu cầu

2.1. Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; nội dung Đề án số 01-ĐA/TU và Kế hoạch số 09-KH/BTGDVTU bảo đảm đúng quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định.

2.2. Các nhiệm vụ phải được phân công rõ cơ quan tham mưu chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện, sản phẩm đầu ra và trách nhiệm tổ chức thực hiện; tránh hình thức, chung chung, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ.

2.3. Gắn việc thực hiện công tác dân vận của chính quyền với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn với cải cách hành chính, chuyển đổi số, thực hiện dân chủ ở cơ sở, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân.

2.4. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả; kịp thời biểu dương những tập thể, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời chấn chỉnh, xử lý những hạn chế, thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

II. NỘI DUNG

1. Cụ thể hóa phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”

1.1. Nội dung thực hiện

- Rà soát các văn bản hiện hành về thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; tham mưu ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy chế, quy định về nội dung, hình thức, cơ chế thực hiện dân chủ ở cơ sở, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; nhất là trách nhiệm công khai, minh bạch thông tin, tiếp thu ý kiến Nhân dân, giải trình các nội dung Nhân dân quan tâm, bảo đảm để Nhân dân được biết, được bàn, được tham gia thực hiện, được kiểm tra, giám sát và được thụ hưởng.

- Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong giám sát các dự án, các nguồn vốn đầu tư, các chương trình mục tiêu, công trình xây dựng, các chính sách có tác động trực tiếp đến đời sống Nhân dân; tranh thủ ý kiến, kinh nghiệm của Nhân dân đối với các công việc cụ thể trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tăng cường công khai, minh bạch các nội dung liên quan đến quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đầu tư xây dựng cơ bản, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới hiện đại, đô thị văn minh, an sinh xã hội, quản lý tài chính, ngân sách, các khoản đóng góp của Nhân dân theo quy định.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường nâng cao chất lượng tổ chức hội nghị đối thoại, tiếp xúc, lấy ý kiến Nhân dân; thực hiện nghiêm việc tiếp thu, giải trình kiến nghị của Nhân dân; kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

1.2. Cơ quan thực hiện

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các sở, ngành: Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng và các sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

1.3. Thời gian thực hiện

Hoàn thành việc rà soát, tham mưu văn bản trong Quý II năm 2026.

Tổ chức triển khai thực hiện thường xuyên trong giai đoạn 2026 - 2030.

1.4. Sản phẩm

Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn hoặc quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Báo cáo kết quả triển khai thực hiện của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2. Cụ thể hóa công tác cải cách hành chính, xây dựng đạo đức công vụ; chính quyền số, xã hội số; xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân đáp ứng tốt nhu cầu, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của người dân

2.1. Nội dung thực hiện

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về việc thực hiện văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính quyền trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân; xây dựng tác phong làm việc chuyên nghiệp, văn minh, tận tụy, gần dân, trọng dân, lắng nghe Nhân dân.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; rà soát, đơn giản hóa quy trình giải quyết công việc; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện công khai, minh bạch quy trình, thời hạn, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; phát triển chính quyền số, xã hội số; nâng cao tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Chỉ đạo xây dựng bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn hoàn thành; khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, chậm trễ trong giải quyết công việc.

Tổ chức kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra văn hóa công sở; xử lý nghiêm các trường hợp gây phiền hà, sách nhiễu, thiếu trách nhiệm, vi phạm đạo đức công vụ; đồng thời biểu dương, nhân rộng những mô hình, cách làm hiệu quả trong phục vụ Nhân dân.

2.2. Cơ quan thực hiện

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.3. Thời gian thực hiện

Hoàn thành việc tham mưu ban hành Quy định trong Quý II năm 2026.

Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong giai đoạn 2026 - 2030.

2.4. Sản phẩm

Quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính quyền trên địa bàn tỉnh.

Kế hoạch kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra văn hóa công sở hằng năm.

Báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở, chính quyền số, xã hội số.

3. Xây dựng Quy định thực hiện công tác tuyên giáo và dân vận trong triển khai các dự án đầu tư, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh

3.1. Nội dung thực hiện

Phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, giám sát quá trình triển khai các dự án; kịp thời tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng.

Hướng dẫn, giải đáp các thắc mắc về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư liên quan đến dự án.

3.2. Cơ quan thực hiện

Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm thực hiện công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án theo thẩm quyền; thực hiện công tác tuyên truyền chính sách pháp luật khi triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn.

Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng Quy trình công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng.

3.3. Thời gian thực hiện

Tổ chức triển khai thực hiện thường xuyên trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh.

3.4. Sản phẩm

Thông tin liên quan đến dự án phục vụ công tác tuyên truyền, vận động; các văn bản, hướng dẫn khó khăn, vướng mắc trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

4. Xây dựng đời sống văn hóa, văn minh đô thị; phát huy truyền thống văn hoá tốt đẹp và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh tại địa phương

4.1. Nội dung thực hiện

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản thực hiện công tác xây dựng đời sống văn hóa, nếp sống văn minh đô thị và nông thôn; bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên địa bàn tỉnh.

Xác định rõ trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương, các ban quản lý di tích, khu du lịch và các đơn vị có liên quan trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn về gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, cơ quan văn minh.

Chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện nghiêm việc công khai các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; quy định quản lý di tích; quyền và nghĩa vụ của người dân trong việc tham gia xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

Tăng cường tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận, hưởng ứng và tham gia tích cực của Nhân dân trong việc thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động xây dựng văn minh đô thị. Bảo đảm hài hòa giữa việc phát triển kinh tế - xã hội, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống và nâng cao mức hưởng thụ văn hóa tinh thần của người dân theo quy định của pháp luật.

Phát huy vai trò của chính quyền cấp xã, các ban điều hành thôn/tổ dân phố trong việc nắm bắt tình hình đời sống văn hóa của Nhân dân, tổ chức sinh hoạt cộng đồng, giải thích chính sách, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị chính đáng của Nhân dân về lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch.

Chủ động giải quyết, chấn chỉnh các biểu hiện tiêu cực, hành vi phản cảm, vi phạm nếp sống văn minh ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh các điểm nóng hoặc bức xúc trong dư luận xã hội. Phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo và

Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, giám sát quá trình xây dựng đời sống văn hóa, hương ước, quy ước tại các địa phương.

Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các hạn chế, thiếu sót trong quản lý văn hóa, dịch vụ văn hóa, đồng thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về văn hóa, văn minh tại địa phương.

4.2. Cơ quan thực hiện

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

4.3. Thời gian thực hiện

Hoàn thành việc tham mưu ban hành văn bản trong Quý II năm 2026.

Tổ chức triển khai thực hiện thường xuyên trong quá trình thực hiện công tác quản lý, phát triển văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh và phong trào đời sống văn hóa tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

4.4. Sản phẩm

Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác xây dựng đời sống văn hóa, văn minh đô thị; phát huy truyền thống tốt đẹp và xây dựng văn hóa văn minh, lành mạnh tại địa phương.

Báo cáo kết quả triển khai công tác tuyên truyền, vận động, xây dựng môi trường văn hóa, nếp sống văn minh và kết quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

5. Tham mưu, phối hợp xử lý, giải quyết các “điểm nóng”, những vấn đề bức xúc ở cơ sở; xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân

5.1. Nội dung thực hiện

Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động nắm chắc tình hình Nhân dân, nhất là những địa bàn, lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ phát sinh mâu thuẫn, khiếu kiện, bức xúc, phức tạp về an ninh trật tự, đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng, an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, cải cách hành chính, chuyển đổi số.

Tăng cường công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; thực hiện nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Tập trung giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, dứt điểm ngay từ cơ sở các vụ việc thuộc thẩm quyền; không để vụ việc nhỏ trở thành phức tạp, không để khiếu kiện kéo dài, vượt cấp do thiếu trách nhiệm trong tham mưu, xử lý.

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan trong tuyên truyền, vận động, hòa giải, xử lý mâu thuẫn ở cơ sở; phát huy vai trò của người có uy tín, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, ban công tác mặt trận, các đoàn thể ở khu dân cư.

Chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền biện pháp xử lý đối với các vụ việc phức tạp, nhạy cảm, có nguy cơ hình thành “điểm nóng”; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền.

Định kỳ tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả xử lý các vấn đề bức xúc, nổi cộm ở cơ sở; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

5.2. Cơ quan thực hiện

Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

5.3. Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.4. Sản phẩm

Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình Nhân dân, tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và kết quả xử lý các vụ việc phức tạp, bức xúc ở cơ sở.

Các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn giải quyết vụ việc cụ thể thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nhiệm vụ được giao Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì

6.1. Nội dung thực hiện

Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế.

Định kỳ sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; lựa chọn, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, mô hình, điển hình tiêu biểu trong triển khai thực hiện mô hình “Dân vận khéo 1+10”; đồng thời chấn chỉnh những cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chậm, hiệu quả chưa cao.

Tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo yêu cầu.

6.2. Cơ quan thực hiện

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tư pháp, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

6.3. Thời gian thực hiện

Thường xuyên, hằng năm.

Sơ kết, đánh giá việc triển khai thực hiện trong Quý IV năm 2028.

Tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện trong Quý IV năm 2030.

6.4. Sản phẩm

Báo cáo sơ kết, báo cáo tổng kết việc thực hiện các nhiệm vụ được giao Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

Chủ trì theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về thực hiện dân chủ ở cơ sở; cải cách hành chính; văn hóa công sở; đạo đức công vụ; kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng chính quyền thân thiện, chính quyền phục vụ Nhân dân.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản thuộc lĩnh vực được phân công; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo quy định.

Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; tham mưu cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, mô hình, điển hình tiêu biểu trong triển khai thực hiện mô hình “Dân vận khéo 1+10”.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến dự án phục vụ công tác tuyên truyền, vận động; hướng dẫn, giải đáp các thắc mắc về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư liên quan đến dự án.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản thực hiện công tác xây dựng đời sống văn hóa, nếp sống văn minh đô thị và nông thôn; bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên địa bàn tỉnh.

Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị, địa phương thực hiện các tiêu chuẩn về gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, cơ quan văn minh. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Thanh tra tỉnh

Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý các “điểm nóng”, những vấn đề bức xúc, phức tạp ở cơ sở; nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý những vụ việc phức tạp, kéo dài, vượt thẩm quyền.

5. Công an tỉnh

Chủ động nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại cơ sở; phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu xử lý, giải quyết các vụ việc phức tạp, không để phát sinh “điểm nóng”, bị động, bất ngờ.

Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình triển khai các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Tư pháp

Phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, thẩm định, góp ý các dự thảo văn bản trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành để triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm đúng quy định của pháp luật, đúng thẩm quyền, thống nhất và khả thi.

Hướng dẫn các địa phương thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến dân chủ ở cơ sở, khiếu nại, tố cáo, đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng và các lĩnh vực liên quan.

7. Sở Tài chính

Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

8. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch, bố trí nguồn lực bảo đảm cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Thực hiện tốt Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới.

Lồng ghép việc thực hiện công tác dân vận của chính quyền với nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị; nâng cao trách nhiệm phục vụ Nhân dân, trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch trong thực thi công vụ. Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận tỉnh ủy cung cấp tài liệu tuyên truyền về các nội dung được giao tại Kế hoạch.

9. Báo và Phát thanh, truyền hình Hưng Yên

Tăng cường xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự tuyên truyền về kết quả triển khai thực hiện mô hình, tấm gương tập thể, cá nhân, các mô hình, điển hình tiêu biểu trong triển khai thực hiện mô hình “Dân vận khéo 1+10”.

10. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện tại địa phương; bố trí kinh phí, nguồn lực bảo đảm thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch; chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tích cực phối hợp, phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân; bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai đến thôn, tổ dân phố.

Chỉ đạo xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin bài thường xuyên, liên tục về hiệu quả hoạt động của mô hình. Tổ chức thực hiện nghiêm dân chủ ở cơ sở; công khai, minh bạch các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, tiếp công dân, giải quyết kịp thời kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; chủ động nắm tình hình Nhân dân, không để phát sinh vụ việc phức tạp, kéo dài.

Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp trong tuyên truyền, vận động, hòa giải, giám sát, phản biện xã hội và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Định kỳ kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án.

11. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong công tác tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng chính quyền; phát huy vai trò của Nhân dân trong thực hiện mô hình “Dân vận khéo 1+10”.

Phối hợp nắm tình hình Nhân dân, kịp thời phản ánh, kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề phát sinh từ cơ sở để chỉ đạo giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU, Kế hoạch số 09-KH/BTGDVTU về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động mô hình “Dân vận khéo 1+10” ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2025 - 2030”; Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức thực hiện các nội dung bảo đảm theo Kế hoạch đề ra. Định kỳ trước ngày 01/12 hằng năm (hoặc đột xuất theo yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp theo quy định. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để kịp thời xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Đảng ủy UBND tỉnh;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC^{Thủy}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nghiêm